

Số: /GPMT-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2022

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Khoáng sản và Công nghiệp Cao Bằng tại Văn bản số 97/CV-KSCN ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của Dự án Nhà máy luyện feromangan Trùng Khánh, Cao Bằng; và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2302/TTr-STNMT ngày 21 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Công nghiệp Cao Bằng, địa chỉ tại Xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Dự án Nhà máy luyện feromangan Trùng Khánh, Cao Bằng với các nội dung như sau:.

1. Thông tin chung của dự án đầu tư

1.1. Tên dự án: Xí nghiệp luyện feromangan.

1.2. Địa điểm hoạt động của dự án: Xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: Giấy chứng

nhận đăng ký doanh nghiệp số 4800154609 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng - Phòng đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 31/07/2004, đăng ký thay đổi thứ 12 ngày 07/12/2021.

1.4. Mã số thuế: 4800154609

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất feromangan.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Phạm vi quy mô dự án: Dự án được xây dựng trên khu đất với tổng diện tích sử dụng đất 87.964m² (Theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 24/03/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) tại xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Công suất dự án: Công suất 15.000 tấn ferromangan/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty cổ phần Khoáng sản và Công nghiệp Cao Bằng.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty cổ phần Khoáng sản và Công nghiệp Cao Bằng có trách nhiệm:

2.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.4. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày tháng 7 năm 2022 đến ngày tháng 7 năm 2032).

Điều 4. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công ty CP KS&CN Cao Bằng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Trùng Khánh;
- UBND xã Phong Châu, h.Trùng Khánh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm thông tin tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, CN_(A).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Thảo



